

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2026/HS- ST  
Ngày: 20/3/2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Hưng

*Thẩm phán:* Ông Trương Anh Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đỗ Thị Luyện

Ông Lê Quang Nhuận

Ông Sùng A Xà.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Như Bình, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở UBND xã N, tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2026/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào A D**, sinh ngày 26/02/1994 tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã N, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thào C (đã chết) và bà Ly Thị M, sinh năm: 1970; vợ là Cư Thị S, sinh năm 1994; bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2025. Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** ông Trịnh Ngọc M1, sinh năm 1962, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đ (có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Giàng A T - sinh năm 1996, Trú tại: Bản T, xã N, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

Chị Cư Thị S- Sinh năm 1994, Trú tại: Bản N, xã N, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 5 giờ 30 phút ngày 12/10/2025, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phối hợp cùng Công an xã N, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực Km số 7, đường T, thuộc bản N, xã N, tỉnh Điện Biên phát hiện 01 người nam giới đang đi bộ theo hướng từ trung tâm xã N đi xã N, tỉnh Điện Biên có biểu hiện nghi vấn nên ra hiệu lệnh cho người này dừng lại để kiểm tra. Khi nhìn thấy tổ công tác, người nam giới này bỏ chạy theo hướng về trung tâm xã N, tổ công tác tiến hành truy đuổi được khoảng 50 mét thì người này chạy xuống đường mòn bên phải (tà luy âm), tổ công tác tiếp tục truy đuổi nhưng không bắt được. Quá trình truy đuổi phát hiện phía bên phải đường mòn, cách đường tỉnh lộ 145 khoảng 50 mét có 01 túi giả da màu ghi, dạng túi có quai đeo, bên trong túi có 05 bánh Heroine, khối lượng 1.439,68 gam.

Hồi 16 giờ 00 phút, ngày 12/10/2025, Thào A D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đầu thú và khai nhận: Chiều ngày 11/10/2025, Giàng A T (sinh ngày 02/5/1996, trú tại bản T, xã N, tỉnh Điện Biên) rủ Thào A D cùng đến bản H, xã N, tỉnh Điện Biên để mua sấu tre về uống rượu. D điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 27AZ-107.56 đi từ nhà tại bản N2, xã N đến gần khu vực biên giới giữa Việt Nam với Lào thuộc bản Huổi Đạo, thì nhìn thấy T đang đứng cùng 01 người nam giới không quen biết. Khi gặp nhau T vẫy tay ra hiệu cho D quay lại, D quay về vị trí T để xe mô tô chờ khoảng 5 phút thì T quay lại và xách theo 01 túi nilon màu xanh, D sờ bên ngoài túi nilon thấy không phải đựng sấu tre mà bên trong có vật cứng nên hỏi T, T trả lời bên trong có 05 bánh Heroine, mua với giá 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng)/ 01 bánh, đồng thời rủ D đi xem đường cho T mang ma túy về nhà để bán cho người khác, sau khi bán được ma túy T sẽ cho D 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), D đồng ý. D mở cốp xe mô tô của T để T cho ma túy vào bên trong nhưng không cho vào được, nên D lấy 05 bánh Heroine từ trong túi nilon ra cho vào trong cốp xe, còn T dùng các vỏ túi nilon phủ lên trên 5 bánh ma túy rồi đóng cốp xe lại. T và D thống nhất, D đi trước để xem đường cho T Mua bán ma túy từ bản H, xã N đến bản T, xã N, tỉnh Điện Biên. Sau đó, D điều khiển xe mô tô đi trước để xem đường, còn T điều khiển xe mang theo ma túy đi theo sau. Khi đi đến bản T, xã N thì D điều khiển xe đi về nhà tại bản N2, xã N, tỉnh Điện Biên.

Khoảng 05 giờ ngày 12/10/2025, D gọi điện thoại cho T để hỏi tiền công Mua bán ma túy. Do chưa bán được ma túy nên T rủ D đi xem đường cho T Mua bán ma túy đến bản N, xã N, tỉnh Điện Biên để bán, sau khi bán được ma túy T sẽ trả công cho D số tiền 52.000.000 đồng (năm mươi hai triệu đồng) và thêm một ít tiền để ăn sáng. D đồng ý và điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 27AZ-107.56 đến nhà T. Khi gặp T, D và T thống nhất, D đi trước đến bản N, xã N để gặp người mua ma túy, còn T mang ma túy theo sau. D điều khiển xe mô tô đến khu vực bản N, xã N thì nhìn thấy 01 chiếc ô tô màu đen, bên trong có 02 người nam giới không quen biết. Sau khi hỏi và xác nhận đúng là người mua ma túy, D tiếp tục chờ T mang ma túy đến để bán, còn hai người nam giới điều khiển xe ô tô đi vị

trí khác. D đứng chờ một lúc thì biết được cơ quan Công an bắt người phạm tội về ma túy ở khu vực bản N, xã N. Do nghi ngờ T đã bị phát hiện, bắt giữ nên D đã đến Công an tỉnh Điện Biên đầu thú.

Kết luận giám định số 1038/KL-KTHS, ngày 22/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng gửi giám định có tổng khối lượng 1.439,68 gam là chất ma túy: Loại H (H).

Cáo trạng số: 05/CT-VKS-P1 ngày 29/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Thào A D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025. Đề nghị xử phạt bị cáo Thào A D 20 (hai mươi) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1.413,98 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 10 mảnh nilon trong suốt, 01 túi nilon màu trắng dạng dạng bao lớn, 01 túi nilon màu trắng, 02 túi nilon màu xanh, 01 túi nilon màu đỏ; 01 túi giả da còn lại sau giám định; Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 1/2 trị giá của 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO loại xe hai bánh từ 50 - 175 cm<sup>3</sup>; số loại 130W4; màu sơn đen, biển kiểm soát 27AZ - 107.56, số khung RPEXCJEPERA876793; số máy VDEJQ15FMJ - 2876793; dung tích xi lanh 127 cm<sup>3+</sup> năm sản xuất 2024, xe cũ đã qua sử dụng. Trả chi Cư Thị S 1/2 giá trị chiếc xe nêu trên.

- Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, thuộc hộ nghèo, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng, nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, có 4 con còn nhỏ dưới 15 tuổi, đầu thú về hành vi phạm tội. Số lượng ma túy bị thu giữ lên tác hại xấu cho xã hội đã được ngăn chặn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo 20 năm tù như đại diện Viện kiểm sát đề nghị; không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Cư Thị S đề nghị HĐXX xem xét trả gia đình chị chiếc xe mô tô để làm công cụ sản xuất. Người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan anh Giàng A T vắng mặt HĐXX công bố lời khai của T tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến bổ sung.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Ngày 11, 12/10/2025 Thảo A D và một đối tượng khác đã thực hiện hành vi vận chuyển 05 bánh heroine, có khối lượng 1.439,68 gam từ bản T, xã N, tỉnh Điện Biên đến bản N, xã N, tỉnh Điện Biên nhằm mục đích bán cho người khác để được nhận số tiền 52 triệu đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản tiếp nhận người ra đầu thú, biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định; phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy, hành vi Mua bán trái phép 05 bánh Heroine có khối lượng là 1.439,68 gam của bị cáo đã thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế của người sử dụng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, bị cáo nhận thức được các hành vi liên quan đến ma túy đều bị xử lý nghiêm trước pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội do vậy phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Người bào chữa cho bị cáo đồng tình về tội danh và khung hình phạt mà đại diện viện kiểm sát truy tố và luận tội.

[2] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

[2.1] *Về nhân thân:* Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính

[2.2] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình xét hỏi tại phiên tòa thể hiện bị cáo nhận thức được hành vi Mua bán ma túy là trái pháp luật, nhưng vì hám lợi

nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có 4 con dưới 15 tuổi, khi bị phát hiện đã chủ động đến cơ quan công an đầu thú. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.3] *Về hình phạt:* Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, Mua bán ma túy với khối lượng lớn. Cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm trong tình hình hiện nay.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 thì người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy nghề nghiệp chính của bị cáo là làm nông nghiệp, không có nguồn thu nhập nào khác, có các con còn nhỏ, điều kiện kinh tế khó khăn, thuộc hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận không áp dụng hình phạt bổ sung là đối với bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với vật chứng là 1.413,98 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 10 mảnh nilon trong suốt, 01 túi nilon màu trắng dạng dạng bao lớn, 01 túi nilon màu trắng, 02 túi nilon màu xanh, 01 túi nilon màu đỏ; 01 túi giả da còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm lưu hành, vật không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO bị cáo sử dụng để liên lạc là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước:

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO loại xe hai bánh từ 50 - 175 cm<sup>3</sup>; số loại 130W4; màu sơn đen, biển kiểm soát 27AZ - 107.56, số khung RPEXCJEPERA876793; số máy VDEJQ15FMJ - 2876793; dung tích xi lanh 127 cm<sup>3</sup> năm sản xuất 2024, xe cũ đã qua sử dụng là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, vợ bị cáo không biết bị cáo sử dụng để phạm tội do vậy tịch thu sung ngân sách 1/2 giá trị chiếc xe máy, trả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Cư Thị S 1/2 giá trị chiếc xe trên.

[5] *Về án phí:* Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin miễn nộp tiền án phí. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

[6] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Đ, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành*

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với Giàng A T, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, triệu tập, ghi lời khai của T, kết quả T không thừa nhận đã trao đổi và tham gia mua bán trái phép chất ma túy với Thào A D. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Giàng A T để đối chất với Thào A D nhưng tại các thời điểm triệu tập T đều vắng mặt khỏi nơi cư trú. Hội đồng xét xử đã triệu tập anh T đến phiên tòa nhưng anh Giàng A T vắng mặt không có lý do. Do đó, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào khác để buộc tội đối với Giàng A T.

Đối với người nam giới giao ma túy cho Giàng A T vào ngày 11/10/2025 tại bản Huổi Đạo, xã N, tỉnh Điện Biên và 02 người nam giới mua ma túy của T và D vào ngày 12/10/2025 tại bản N1, xã N, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo Thào A D không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, sửa đổi bổ sung năm 2025.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thào A D phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Thào A D 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/10/2025.

**2.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 1.413,98 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 10 mảnh nilon trong suốt, 01 túi nilon màu trắng dạng dạng bao lớn, 01 túi nilon màu trắng, 02 túi nilon màu xanh, 01 túi nilon màu đỏ; 01 túi giả da còn lại sau giám định;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng; 1/2 giá trị của 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO loại xe hai bánh từ 50 - 175 cm<sup>3</sup>; số loại 130W4; màu sơn đen, biển kiểm soát 27AZ - 107.56, số khung RPEXCJEPERA876793; số máy VDEJQ15FMJ - 2876793; dung tích xi lanh 127 cm<sup>3</sup> năm sản xuất 2024, xe cũ đã qua sử dụng.

Trả chi Cư Thị S, sinh năm 1994, trú tại xã N, xã N, tỉnh Điện Biên 1/2 giá trị của 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO loại xe hai bánh từ 50 - 175 cm<sup>3</sup>; số loại 130W4; màu sơn đen, biển kiểm soát 27AZ - 107.56, số khung RPEXCJEPERA876793; số máy VDEJQ15FMJ - 2876793; dung tích xi lanh 127 cm<sup>3</sup> năm sản xuất 2024, xe cũ đã qua sử dụng.

*(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 30/01/2026).*

**3. Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Thào A D

**4. Quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/3/2026); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Cư Thị S được quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Giàng A T được quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết ./.

**Nơi nhận:**

- Viện phúc thẩm 1 - VKSND Tối cao
- Vụ GDKT I - TANDTC;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Bị cáo; Người có QLNVLQ
- Người bào chữa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Tiến Hưng**